https://nhathuocngocanh.com/

NA 014202-129 VN

GLENMARK PHARMACEUTICALS LTD.
MUMBAI
400 099

COMPOSITION:
Clotrimazole USP 1%
Propylene
Glycol USP Base q.s.

Store below 25°C.
Protect from light.

Specification: In-house

KEEP OUT OF REACH OF CHILDREN

CAREFULLY READ THE INSERT BEFORE USE

Indication, Administration & Contraindication:
See package insert

FOR EXTERNAL USE ONLY

MANUFACTURED BY
Glenmark
PHARMACEUTICALS LTD
PLOT NO. E-37, 38, MIDC AREA
SATPUR, NASIK - 422 007
MAHARASHTRA INDIA
® Trade Mark

Rx PRESCRIPTION MEDICINE

15 ml

candid

Ear Drops

(clotrimazole)

BROAD SPECTRUM ANTIMYCOTIC WITH FUNGICIDAL ACTION

169/80

BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT
Lần đầu: 18/01/19

https://nhathuocngocanh.com/

SAME SIZE ARTWORK
CARTON SIZE : 29 mm x 32 mm x 77 mm

PUNCTURE THE PLUG BEFORE USE

DIRECTIONS:
Instil 4-5 drops in the ear 3-4 times daily or as directed by the Physician

Thuốc bán theo đơn
Dung dịch nhỏ tai CANDID EAR DROPS
Thành phần: Clotrimazole USP 1%
SĐK: VN-
Qui cách: Hộp/chai 15ml
Bảo quản: Bảo quản ở nhiệt độ dưới 25°C. Tránh ánh sáng. Sử dụng trong vòng 45 ngày kể từ khi mở nắp.
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng. Để thuốc tránh xa tầm tay trẻ em.
Số lô SX, NSX, HD xem "Batch No.", "Mfg Date", "Exp Date" trên bao bì.
Chỉ định, chống chỉ định, cách dùng, liều dùng, thận trọng và các lưu ý khác xem trong tờ hướng dẫn sử dụng kèm theo.
Sản xuất bởi: Glenmark Pharmaceuticals Ltd. Ấn Độ
DNNK:
Mfg. Lic. No. NKD/803
VISA NO.: VN-

Rx PRESCRIPTION MEDICINE
15 ml
candid®
Ear Drops
(clotrimazole)

BROAD SPECTRUM ANTIMYCOTIC WITH FUNGICIDAL ACTION

GLENMARK PHARMACEUTICALS LTD. MUMBAI 400 099

Batch No.:
Mfg. Date: dd/mm/yyyy
Expiry Date: dd/mm/yyyy

UNVARNISHED AREA

ICONGRAPHICS CODE: E9055

PANTONE SHADE

PANTONE BLACK PROCESS C

PANTONE 185 C

PANTONE 3135 C

Supersedes Artwork Code

https://nhathuocngocanh.com/

SAME SIZE ARTWORK
LABEL SIZE: 64 mm x 28 mm

COMPOSITION:
Clotrimazole USP 1%
Propylene
Glycol USP Base q.s.

DIRECTIONS:
Instil 4-5 drops in the ear 3-4 times daily or as directed by the Physician

Indication, Administration & Contraindication:
See package insert

CAREFULLY READ THE INSERT BEFORE USE

KEEP OUT OF REACH OF CHILDREN

Specification: In-house

PUNCTURE THE PLUG BEFORE USE

Store below 25°C. Protect from light.

E5516126-1 VN E3950

Rx PRESCRIPTION MEDICINE

15 ml

candid™

Ear Drops

(clotrimazole)

BROAD SPECTRUM ANTIMYCOTIC WITH FUNGICIDAL ACTION

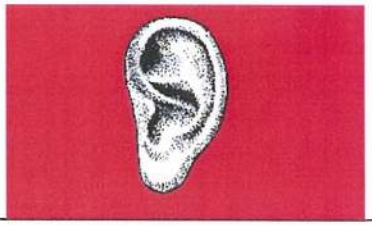

Mfg. Lic. No. NKD/803

Batch No.

Mfg. Date: dd/mm/yyyy

Expiry Date: dd/mm/yyyy

VISA NO.: VN-

FOR EXTERNAL USE ONLY

MANUFACTURED BY:
glenmark
PHARMACEUTICALS LTD.
PLOT NO. E-37, 39, MIDC AREA,
SATPUR, NASIK - 422 007,
MAHARASHTRA, INDIA.
™ Trade Mark

GLENMARK PHARMACEUTICALS LTD. MUMBAI 400 099

28 mm

64 mm

https://nhathuocngocanh.com/

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến bác sĩ. Thuốc này chỉ dùng theo đơn của bác sĩ

Dung dịch nhỏ tai CANDID*

THÀNH PHẦN
Clotrimazole U.S.P ..... 1 % kl/tt.
Tá dược: Propylene Glycol vđ.

DƯỢC LỰC HỌC
Clotrimazole là một chất chống nấm nhóm imidazole, có tác dụng diệt nấm do ức chế tổng hợp sterol của nấm. Clotrimazole ức chế sự chuyển đổi qua xúc tác enzym từ 2,4-methylenedihydrolanosterol thành demethylsterol, tiền chất của ergosterol, một thành phần quan trọng tạo nên màng tế bào chất của nấm.
Ở nồng độ diệt nấm tối thiểu, Clotrimazole gây rò rỉ các thành phần phospho của nội bào vào môi trường đồng thời phá vỡ acid nucleic tế bào và làm tăng mất kali. Nó còn gây rò rỉ các thành phần nội tế bào thiết yếu dẫn đến ức chế tổng hợp các đại phân tử như protein, lipid, DNA và polysacharid
Các cơ chế có thể khác liên quan đến hoạt tính kháng nấm bao gồm ảnh hưởng đến ATPase màng tế bào chất, ảnh hưởng đến các enzym khác của màng tế bào, ảnh hưởng đến vận chuyển màng tế bào và chuyển hóa acid béo.
Phổ kháng nấm:
Clotrimazole là một thuốc kháng nấm phổ rộng ức chế sự phát triển của hầu hết các nấm gây bệnh cho người, bao gồm Blastomyces dermatitis, Candida spp (Clotrimazole có tác dụng tương tự Nystatin chống lại Candida spp), Coccocioides immitis, Cryptococcus neoformans (Torula histolytica), Derrmatophytes (Trichophyton, Microsporum, Epidermophyton), Histoplasma capsulatum, Malassezia furfur, Naegleria fowleri, Nocardia spp, Paracoccidioides brasiliensis, Sporotrichum schenckii.
Nấm tai chủ yếu là do Aspergillus và Candida species, đôi khi do Dermatophytes. Việc sử dụng các thuốc kháng sinh và Corticoid nhỏ tai có thể gây nhiễm nấm thứ phát, khi đó cần dùng các thuốc trị nấm như thuốc nhỏ tai Candid.

DƯỢC ĐỘNG HỌC:
Các nghiên cứu dược động học với thuốc nhỏ tai Candid chưa được thực hiện. Sau đây là các dữ liệu dược động học về các chế phẩm Clotrimazole dùng ngoài da:
Hấp thu: Hấp thu toàn thân của Clotrimazole khi bôi ngoài da là rất thấp. Sinh khả dụng là dưới 0,5%. Không phát hiện được Clotrimazole trong huyết thanh và các thông số sinh hóa là không đổi trong các nghiên cứu trên động vật dùng Clotrimazole bôi ngoài da.
Phân bố: Sau khi bôi ngoài da, Clotrimazole đi vào lớp sừng, lớp gai, lớp nhú và lớp bì của da. Nồng độ Clotrimazole trong các lớp biểu bì cao hơn nồng độ ức chế tối thiểu cho hầu hết các nấm gây bệnh. Nồng độ cao nhất đạt được trong lớp sừng (50-100mcg/ml) và nồng độ thấp nhất trong lớp nhú (1,53-3mcg/ml)..
Chuyển hóa: Hầu hết Clotrimazole đã hấp thu bị chuyển hóa thành các chất chuyển hóa bất hoạt (2 chất chính và 3 chất phụ) và thải trừ qua nước tiểu và phân
Thải trừ: Clotrimazole thải trừ nhiều qua phân, chủ yếu qua bài tiết ở mật. Thải trừ qua thận chiếm khoảng 0,05-0,5% thải trừ thuốc. Thời gian bán thải của chất mẹ là 3,5-5 giờ.

CHỈ ĐỊNH
Nhiễm nấm tai.
Dùng phối hợp với thuốc kháng sinh và corticoid nhỏ tai để điều trị các bệnh đi kèm nhiễm nấm tai.
Dự phòng nhiễm nấm cho người đi bơi.

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG
Nhỏ 3-4 giọt vào mỗi bên tai, 3-4 lần mỗi ngày hoặc theo chỉ định của bác sĩ.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH
Chống chỉ định cho các bệnh nhân mẫn cảm với bất cứ thành phần nào của thuốc.

THẬN TRỌNG VÀ CẢNH BÁO
Giống như tất cả các thuốc nhỏ tai khác, phải thận trọng khi dùng cho trường hợp bị thủng màng nhĩ.

DÙNG CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ :
Có thể dùng cho phụ nữ có thai và cho con bú, do thuốc rất ít hấp thu vào cơ thể, nhưng giống như tất cả các thuốc khác, không nên dùng cho phụ nữ trong 3 tháng đầu thai kỳ, trừ khi thật sự cần thiết.

ẢNH HƯỞNG ĐẾN KHẢ NĂNG LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC :
Thuốc không có ảnh hưởng đến khả năng lái xe và vận hành máy móc.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:
Thuốc nhỏ tai Clotrimazole được dung nạp tốt. Hiếm khi xảy ra kích ứng tại chỗ hay phản ứng dị ứng.

TƯƠNG TÁC THUỐC:
Chưa có thông tin về tương tác thuốc với Clotrimazole dùng nhỏ tai. Vì thuốc rất ít hấp thu, tương tác với các thuốc dùng đường toàn thân là hầu như không xảy ra.

QUÁ LIỀU :
Vì thuốc rất ít hấp thu, không có nguy cơ gì đáng kể nếu nhỏ quá nhiều thuốc.
Để xa tầm với của trẻ em. Không dùng thuốc quá hạn sử dụng.
Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn xảy ra khi sử dụng thuốc.
Đóng gói: Hộp 1 lọ 15 ml.
Bảo quản: dưới 25°C, tránh ánh sáng.
Hạn dùng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất. Khi đã mở nắp, chỉ dùng trong vòng 45 ngày.
Tiêu chuẩn: Nhà sản xuất.

Sản xuất bởi
GLENMARK PHARMACEUTICALS LTD.
Plot No. E-37, 39 MIDC Area, Satpur, Nasik-422 007, Maharashtra, INDIA.

PHÓ CỤC TRƯỞNG
Nguyễn Văn Thanh

GLENMARK PHARMACEUTICALS LTD. MUMBAI 400 099